

BÁO CÁO

Về kết quả thống kê, phân tích sự cố y khoa 6 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Quy chế Bệnh viện ban hành kèm Quyết định 1895/1991BYT-QĐ ngày 19/9/1991 của Bộ Y tế,

Căn cứ Luật khám chữa bệnh của Quốc hội ban hành ngày 23/11/2009,

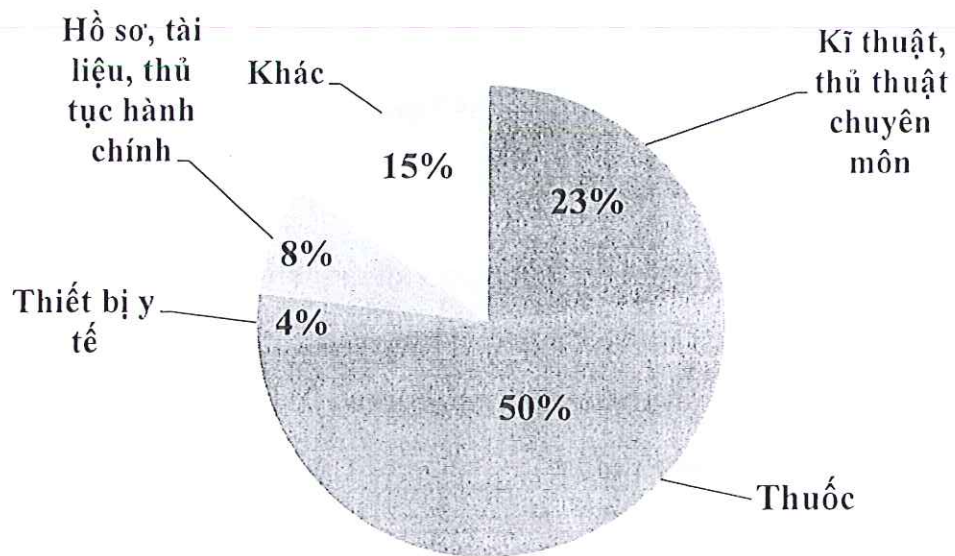
Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/06/2014,

Căn cứ Quy trình báo cáo sự cố y khoa số 258/QĐ-BVTB ngày 05/04/2019 của Ban Giám đốc Bệnh viện Tân Bình

Bệnh viện Tân Bình báo cáo “Kết quả thống kê, phân tích sự cố y khoa 6 tháng đầu năm 2019” như sau:

A. SỐ LIỆU THỐNG KÊ

1. Tần số và tỷ lệ phân loại sự cố xảy ra



Phân loại sự cố theo nhóm sự cố (Incident Type)

Nhận xét:

- Sự cố liên quan đến thuốc chiếm tỷ lệ cao nhất 50% (13/26 trường hợp xảy ra sự cố).

- Sự cố về thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn chiếm 23% (6/26 trường hợp), theo sau là Hồ sơ tài liệu, thủ tục hành chính chiếm 8% (2/26 trường hợp), thiết bị y tế chiếm 4%, sự cố khác chiếm 15%.

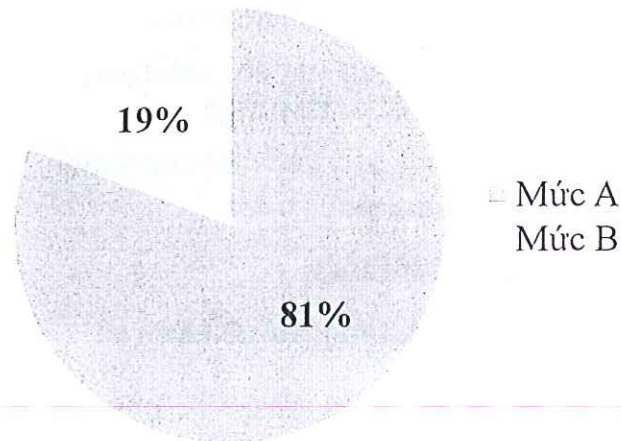
2. Đánh giá ban đầu về mức độ ảnh hưởng của sự cố

Bảng: Đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự cố

STT	Mức độ	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
1	Nhẹ	24	92
2	Trung Bình	2	8
Tổng		26	100

Nhận xét: Đa số mức độ ảnh hưởng của sự cố được đánh giá nhẹ, chiếm tỷ lệ 92%.

3. Đánh giá mức độ tổn thương trên người bệnh



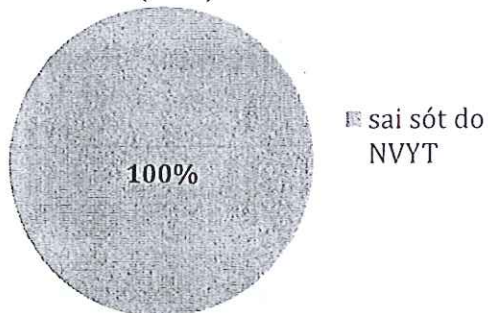
Đánh giá mức độ tổn thương trên người bệnh

Nhận xét:

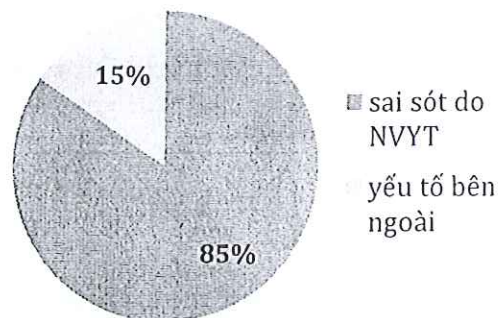
- Mức độ A: Sự cố có nguy cơ xảy ra: chiếm tỷ lệ 81% (21 ca)
- Mức độ B: Sự cố chưa tác động trực tiếp đến người bệnh: 19% (05ca).

4. Nguyên nhân gây ra sự cố y khoa

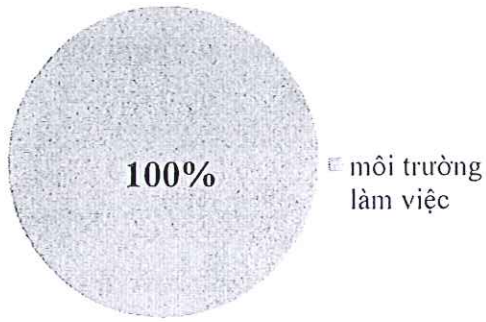
Kỹ thuật - thủ thuật
chuyên môn
(6 ca)



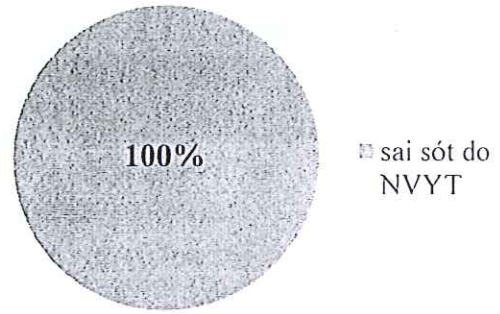
Sự cố liên quan đến thuốc
(13 ca)



Thiết bị y tế (1 ca)



Hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính (2 ca)



Nhận xét:

- Trong số các sự cố liên quan đến quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn; nguyên nhân gây ra sự cố này là do sai sót của nhân viên y tế, chiếm 100%.

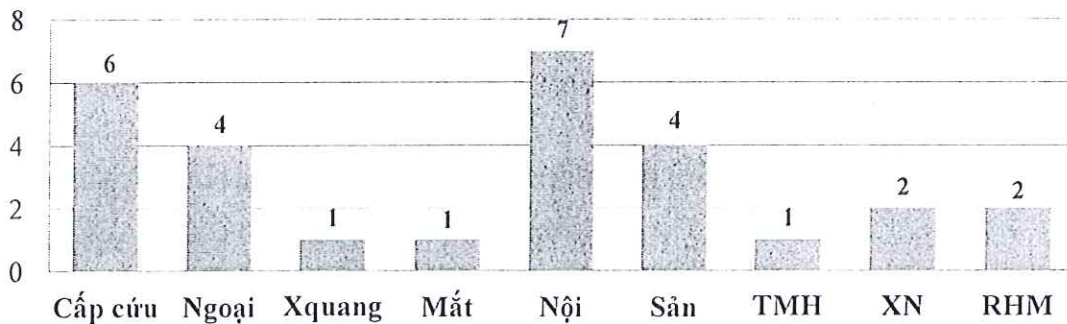
- Trong sự cố liên quan đến thuốc, nguyên nhân chính gây ra sự cố này chủ yếu do nhân viên y tế, chiếm 85%, môi trường bên ngoài chiếm 15%.

- Trong sự cố liên quan đến thiết bị y tế, nguyên nhân gây ra sự cố do môi trường làm việc gây ra.

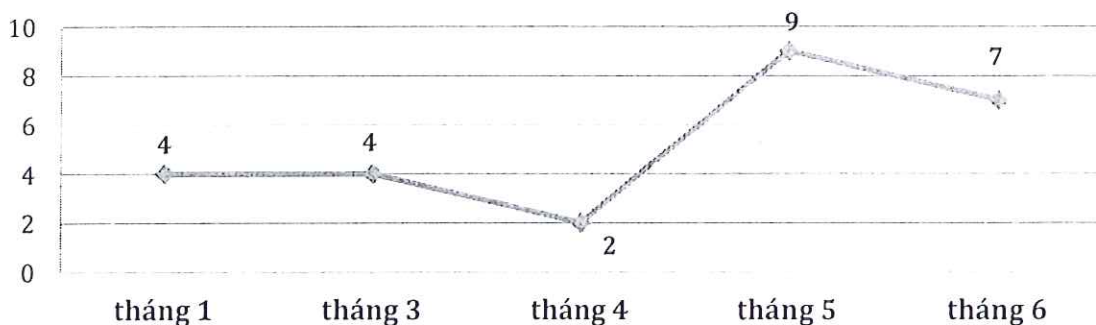
- Các sự cố còn lại như quản lý nguồn lực; hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính (2 ca); sự cố khác (4 ca) đều có nguyên nhân từ NVYT.

5. Tần suất sự cố xảy ra tại khoa và theo thời gian.

Tần suất xảy ra tại Khoa



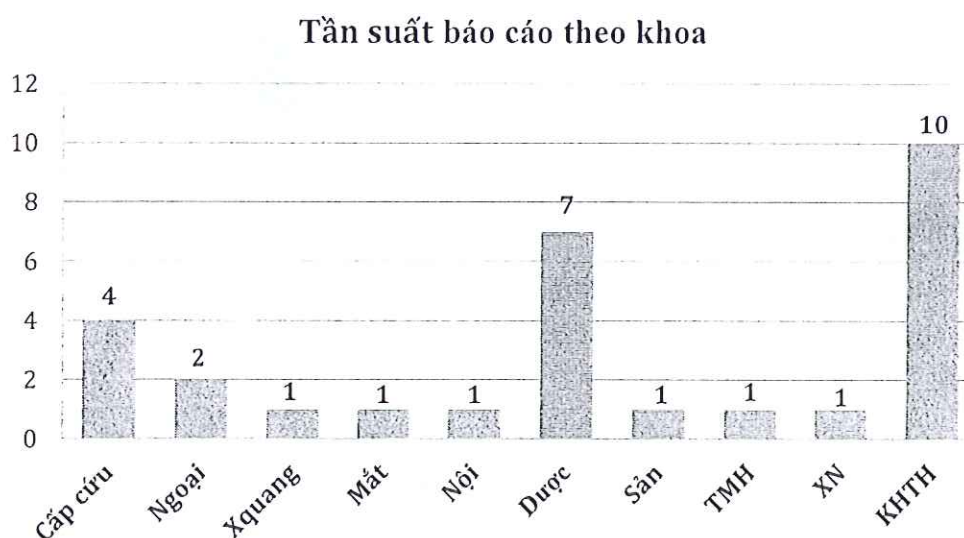
Tần suất xảy ra theo tháng



Nhận xét:

- Thời gian xảy ra sự cố nhiều nhất vào tháng 05 và 06 với số lượng 16 ca.
- Các khoa các khoa xảy ra sự cố nhiều nhất trong 6 tháng đầu năm 2019 là: Nội (7 ca), cấp cứu (6 ca), Ngoại (4 ca), Sản (4 ca).

6. Tần suất báo cáo sự cố tại các khoa



Nhận xét:

- Trong số các khoa báo cáo tự nguyện sự cố y khoa nhiều nhất 6 tháng đầu năm 2019 là: P.KHHTH (10 ca), Dược (7 ca), Cấp cứu (4 ca).

B. BIỆN PHÁP CAN THIỆP

Nhằm phòng ngừa và hạn chế việc xảy ra những sự cố tương tự xảy ra trong năm 2019, Tổ Quản lý chất lượng Bệnh viện cùng các đơn vị liên quan đề xuất một số biện pháp như sau:

- An toàn sử dụng thuốc:
 - + Tuân thủ thực hiện quy định 5 đúng khi sử dụng thuốc cho người bệnh.
 - + Kiểm tra kỹ thông tin của bệnh nhân, rà soát lại y lệnh trước khi kí thực hiện nhằm tránh trùng lặp thuốc, nhóm thuốc; thuốc phù hợp với chẩn đoán, đúng liều lượng, cách dùng,....
- Quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn:
 - + Tuân thủ quy trình khám chữa bệnh, khi cho các chỉ định cận lâm sàng cần chỉ rõ rõ vị trí cụ thể, tiến hành thăm khám lại sau khi có kết quả lâm sàng để khẳng định chẩn đoán và tránh các sai sót chuyên môn.
 - + Tập huấn nâng cao kỹ năng thực hành thủ thuật – phẫu thuật cho nhân viên y tế.

- Trang thiết bị y tế:

+ Kiểm tra định kỳ và đột xuất trang thiết bị khi có sự cố xảy ra, hiệu chuẩn máy thường xuyên nhằm phát hiện sớm các sai sót xảy ra.

- Hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính

+ Đảm bảo đầy đủ các thông tin, cung cấp hồ sơ tài liệu rõ ràng.

- Quản lý nguồn lực, tổ chức

+ Các trưởng khoa phải giám sát hoạt động của khoa theo quy chế bệnh viện và luôn nhắc nhở CBVC trong các buổi giao ban hoặc sinh hoạt khoa. Chỉ định CLS, kê đơn thuốc phải phù hợp với chẩn đoán và theo đúng quy chế kê đơn. Khi làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị bác sĩ trưởng khoa cần thường xuyên kiểm tra để phát hiện sai sót và chấn chỉnh kịp thời.

+ Điều dưỡng trưởng đơn vị phải tăng cường vai trò lãnh đạo, giám sát công tác điều dưỡng để đảm bảo an toàn người bệnh trong khoa.

+ Đảm bảo mỗi khoa, phòng đều có mẫu báo cáo sự cố y khoa (Phụ lục III) và CBYT nắm rõ quy trình báo cáo sự cố y khoa cho cán bộ chuyên trách.

+ Khuyến khích các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tự nguyện báo cáo sự cố y khoa trong khuôn viên bệnh viện cho cán bộ chuyên trách nhằm phát hiện, tìm giải pháp khắc phục và giảm thiểu độ nguy hại của sự cố.

+ Phòng Kế hoạch tổng hợp phối hợp các bộ phận liên quan tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng và báo cáo với Ban Giám đốc để đưa ra biện pháp khắc phục kịp thời.

+ Khuyến khích các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tự nguyện báo cáo sự cố y khoa trong khuôn viên bệnh viện cho cán bộ chuyên trách nhằm phát hiện, tìm giải pháp khắc phục và giảm thiểu độ nguy hại của sự cố.

+ Các khoa, phòng tham gia báo cáo sự cố y khoa tự nguyện nhiều nhất (Theo thống kê của tổ quản lý chất lượng bệnh viện) sẽ được cộng điểm vào kiểm tra cuối năm của Bệnh viện.

Trên đây là báo cáo kết quả thống kê, phân tích sự cố y khoa 6 tháng đầu năm 2019 của Bệnh viện Tân Bình, kính gửi Phòng Nghiệp Vụ Y – Sở Y tế được rõ.

Nơi nhận:

- Phòng Nghiệp vụ Y - SYT
- Ban Giám đốc/BV;
- Các phòng ban, các khoa LS & CLS;
- Lưu: VT, KHTH.

PHÓ GIÁM ĐỐC 7

Bs. Phan Hồng Ngọc

